

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1	Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu theo mẫu số 10B.	Các nội dung kê khai tại mẫu số 10B phải tương ứng/khớp với nội dung tài liệu kỹ thuật của mặt hàng dự thầu.	Một trong các nội dung của bảng kê khai tại mẫu số 10B không tương ứng/không khớp với nội dung tài liệu kỹ thuật của mặt hàng dự thầu.
1.2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại Chương V của HSMT	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hàng hóa.	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hàng hóa.
2	Phân loại hàng hóa dự thầu theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày	Nhà thầu cung cấp bản phân loại các hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu	Nhà thầu không cung cấp hoặc không đáp ứng quy định bản phân loại hàng hóa dự thầu

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	03/3/2023 hoặc theo các quy định hiện hành.		
3	Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 hoặc theo các quy định hiện hành	Nhà thầu cung cấp Phiếu tiếp nhận	Nhà thầu không cung cấp Phiếu tiếp nhận
4	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo quy định tại Mục 2 Chương V của nhà sản xuất phải đúng quy định và còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu cung cấp Giấy chứng nhận còn hiệu lực và nội dung giấy chứng nhận (phạm vi hoạt động) phù hợp với mặt hàng dự thầu.	Nhà thầu không cung cấp Giấy chứng nhận hoặc cung cấp giấy chứng nhận hết hiệu lực hoặc nội dung giấy chứng nhận (phạm vi hoạt động) không tương ứng với mặt hàng dự thầu
5	Điều kiện lưu hành: Có số lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu (theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 và Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025); trong trường hợp trang thiết bị y tế không thuộc danh mục phải cấp phép nhập khẩu theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 thì Nhà thầu phải cung cấp Tờ khai	Nhà thầu cung cấp tài liệu đáp ứng yêu cầu	Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp tài liệu không đáp ứng yêu cầu

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	hàng hóa nhập khẩu hoặc các tài liệu khác theo quy định hiện hành.		
6	Cam kết của nhà thầu về hàng hóa dự thầu	Nhà thầu cung cấp văn bản cam kết đầy đủ nội dung như yêu cầu tại Chương V	Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ nội dung cam kết như yêu cầu tại Chương V
7	Kết luận	Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn bị xác định không đạt.